

CÔNG TY QUẢN LÝ VÀ KINH DOANH
CHỢ BÌNH ĐIỀN
TỔ MUA SẮM P. KHKD – CNTT – TT

ĐỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 04 /TM-BĐ-KHKD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 11 năm 2025



THƯ MỜI BÁO GIÁ CHÀO HÀNG CẠNH TRANH RÚT GỌN

Kính gửi: Quý Công ty

Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền có nhu cầu mua sắm bao bì phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Bằng thư mời này, Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền kính mời quý Công ty gửi báo giá cung cấp bao bì theo các thông tin sau:

Tên hàng hóa: Bao bì phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chủ đầu tư: Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền.

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh rút gọn.

Phương thức lựa chọn nhà thầu: 1 giai đoạn 1 túi hồ sơ.

Phí mua Yêu cầu báo giá: Miễn phí.

Phát hành Yêu cầu báo giá: từ 9 giờ 30 phút ngày 11 tháng 11 năm 2025 đến 9 giờ 30 phút ngày 18 tháng 11 năm 2025.

Tại: Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền, Khu phố 51, Phường Bình Đông, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hạn chót nhà thầu nộp Hồ sơ Báo giá: 9 giờ 30 phút ngày 18 tháng 11 năm 2025

Thời gian mở Hồ sơ báo giá: 9 giờ 45 phút ngày 18 tháng 11 năm 2025

Mọi chi tiết về thông tin chào hàng cạnh tranh rút gọn cung cấp bao bì phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền, vui lòng liên hệ: Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền, Khu phố 51, Phường Bình Đông, Thành phố Hồ Chí Minh (Anh Thạnh – Số điện thoại: 0703.469.473).

Trân trọng./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KD(U).

TỔ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Thạnh



BẢN YÊU CẦU BÁO GIÁ

Tên gói thầu: **Cung cấp bao bì phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền**

Dự toán mua sắm: **Cung cấp bao bì phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền**

Phát hành ngày: **11 tháng 11 năm 2025**

Ban hành kèm theo Quyết định số **157/QĐ-BĐ-KHKD** ngày **10 tháng 11** năm 2025 của Giám đốc Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền

Tổ mua sắm
Phòng KHKD – CNTT – Thị trường
Tổ trưởng

Nguyễn Văn Thạnh

Chương I. YÊU CẦU NỘP BÁO GIÁ

Mục 1. Khái quát

1. Tên chủ đầu tư là: Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền.
2. Tên bên mời thầu là: Tổ mua sắm Phòng Kế hoạch Kinh doanh – CNTT – Thị trường thuộc Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền
3. Bên mời thầu mời nhà thầu tham gia chào hàng cạnh tranh rút gọn (nộp báo giá) gói thầu Cung cấp bao bì phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền thuộc dự toán mua sắm Cung cấp bao bì phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền. Phạm vi công việc, yêu cầu của gói thầu nêu tại Chương II của bản yêu cầu báo giá này.
4. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà thầu

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

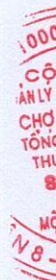
1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
2. Hạch toán tài chính độc lập;
3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
4. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu;

Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá

1. Nhà thầu phải nộp đơn chào hàng và biểu giá theo Mẫu số 01, Mẫu số 02 Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do nhà thầu ghi trong đơn chào hàng, bao gồm toàn bộ



các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói thầu trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu báo giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của nhà thầu sẽ bị loại.

3. Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà thầu cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

Mục 4. Thành phần báo giá

Báo giá do nhà thầu chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo **Mẫu số 01 Chương III**;

2. Biểu giá theo **Mẫu số 02 Chương III**;

3. Các nội dung cần thiết khác:

3.1. Quyết định về việc chứng nhận Nhân sinh thái Việt Nam đối với sản phẩm, dịch vụ thân thiện với môi trường.

3.2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Mục 5. Thời hạn hiệu lực của báo giá

Thời gian có hiệu lực của báo giá là 20 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu.

Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá báo giá

1. Nhà thầu phải nộp báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện về địa chỉ: Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền, Khu phố 51, Phường Bình Đông, Thành phố Hồ Chí Minh không muộn hơn 9 giờ 30 phút ngày 18 tháng 11 năm 2025. Các báo giá được gửi đến bên mời thầu sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ không được xem xét.

2. Bên mời thầu chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong báo giá của từng nhà thầu. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp báo giá, Bên mời thầu lập văn bản tiếp nhận các báo giá bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà thầu, giá chào, thời gian có hiệu lực của báo giá và gửi văn bản tiếp nhận này đến các nhà thầu

đã nộp báo giá.

3. Bên mời thầu so sánh các báo giá theo bản yêu cầu báo giá. Trong quá trình đánh giá các báo giá, bên mời thầu có thể mời nhà thầu có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

Mục 7. Điều kiện xét duyệt trúng thầu

Nhà thầu được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong bản yêu cầu báo giá;
2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất và không vượt dự toán gói thầu được duyệt.

Mục 8. Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu

1. Kết quả lựa chọn nhà thầu sẽ được gửi đến tất cả nhà thầu tham dự chào hàng theo đường bưu điện, fax và được đăng tải trên website chính thức của Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền.

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu, nếu có nhà thầu không trúng thầu gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 05 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà thầu.

Mục 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng

Trước khi hợp đồng có hiệu lực, nhà thầu trúng thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng như sau: Có văn bản cam kết hoàn thành hợp đồng được ký và đóng dấu hợp lệ của nhà thầu.

Mục 10. Giải quyết kiến nghị

Nhà thầu có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà thầu và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng theo quy định liên quan.

37-
NG T
IA KINH
BÌNH H
CÔN
ONG
AI G
TNHH
T THÀNH
TP. H

Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI THẦU

Nhà thầu phải cung cấp hàng hóa theo đúng nội dung nêu tại bảng sau trong vòng 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực:

Bảng số 1. Yêu cầu cung cấp hàng hóa

Stt	Danh mục hàng hóa	Yêu cầu về hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Số lượng (kg)	Các yêu cầu khác
1	Túi HD trong không in	Thân túi có đục lỗ tròn, đảm bảo thông thoáng khí Dập quai xách T-shirt	Nguyên liệu, vật liệu sản xuất bao bì có nguồn gốc từ vật liệu nhựa sinh học (đối với bao bì nhựa phân hủy sinh học) hoặc nhựa PE, nhựa PP tái chế được làm sạch (đối với bao bì nhựa tái chế) và các chất phụ gia không chứa các thành phần, chất trong danh mục cấm nhập khẩu, sử dụng của Việt Nam.	22.400	Thời hạn hợp đồng là 12 tháng. Cung cấp theo từng đơn hàng cụ thể.
2	Túi HD trong không in	Thân túi không đục lỗ Dập quai xách T-shirt		8.300	Thời gian giao hàng không quá 7 ngày kể từ ngày đặt hàng.

– Quy cách (bao gồm xếp hông), (R)*(D): 440x450, 500x500, 590x600, 650x700 (đvt: mm) hoặc tùy vào nhu cầu sử dụng thực tế.

– Địa điểm giao hàng:

- + 120 Phan Văn Trị, Phường Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
- + 114/4A1 Thống Nhất, Phường Thông Tây Hội, Thành phố Hồ Chí Minh
- + Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Bình Điền, Khu phố 51, Phường Bình Đông, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

ĐƠN CHÀO HÀNG

Ngày: _____ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào hàng]

Tên gói thầu: _____ [Ghi tên gói thầu theo thông báo mời chào hàng]

Tên dự toán mua sắm: _____ [*Ghi tên dự toán mua sắm*]

Kính gửi: [Điền tên đầy đủ của bên mời thầu]

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số ____ [*Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)*] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ [*Ghi tên nhà thầu*], cam kết thực hiện gói thầu ____ [*Ghi tên gói thầu*] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là ____ [*Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền*] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là ____ [*Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu*].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu.
4. Không vi phạm các hành vi bị cấm trong đấu thầu khi tham dự gói thầu này.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian _____ ngày, kể từ ngày _____
[Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu].

Đại diện hợp pháp của nhà thầu

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

09
Y
ĐOẠI
DIỄN
T
ẠI
N
VIÊN
C

BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng mời thầu	Xuất xứ, ký mã, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền (cột 4x6)
1	Túi HD trong không in (Thân túi có đục lỗ tròn, đảm bảo thông thoáng khí, dập quai xách T-shirt)	kg	22.400			
2	Túi HD trong không in (Thân túi không đục lỗ tròn, dập quai xách T-shirt)	kg	8.300			
Tổng cộng giá chào của hàng hóa đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)						

Đại diện hợp pháp của nhà thầu
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

Cột (5), (6), (7) do nhà thầu chào.

Đơn giá tại cột (6) bao gồm các chi phí cần thiết để cung cấp hàng hoá theo yêu cầu của bên mời thầu, trong đó bao gồm các chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có). Khi tham gia chào hàng cạnh tranh, nhà thầu phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định.

Chương IV. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc Hội ban hành ngày 24/11/2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 của Quốc Hội ban hành ngày 14/6/2005;
- Căn cứ Quyết định số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ của Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Cung cấp bao bì phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền;
- Căn cứ Biên bản thương thảo Hợp đồng ngày ____ tháng ____ năm ____ được ký giữa Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền và ____ về việc Cung cấp bao bì phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền;
- Căn cứ vào chức năng và nhu cầu của Hai Bên.

Hôm nay, ngày ____ tháng ____ năm ____ tại ____, chúng tôi gồm Hai Bên dưới đây:

BÊN A

Tên đơn vị: _____

Đại diện : _____ Chức vụ: _____

Giấy ủy quyền: _____

Địa chỉ : _____

Điện thoại : _____

Mã số thuế: _____

Tài khoản : _____

BÊN B

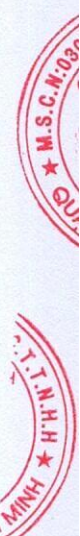
Tên đơn vị: _____

Đại diện : _____ Chức vụ: _____

Giấy ủy quyền: _____

Địa chỉ : _____

Điện thoại : _____



Mã số thuế : _____

Tài khoản : _____

Sau khi thương thảo, Hai Bên thống nhất ký kết Hợp đồng với các điều khoản như sau:

ĐIỀU 1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ:

-“Hợp Đồng”: là sự thỏa thuận giữa Bên A và Bên B, thể hiện bằng văn bản, được Hai Bên ký kết bao gồm Phụ lục Hợp Đồng và các văn bản thỏa thuận của Hai Bên.

-“Bên A”: là Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền.

-“Bên B”: _____ là một Bên ký kết, thực hiện Hợp đồng này với Bên A.

-“Bên A” và “Bên B”: được gọi chung là “Hai Bên” và gọi riêng là “Bên” hoặc “một Bên”.

-“Ngày”: được hiểu là bao gồm ngày làm việc và ngày thứ Bảy, Chủ nhật, Lễ, Tết theo quy định pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 2. NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

2.1. Bên B nhận cung cấp cho Bên A hàng hóa như sau:

Stt	Tên hàng hóa	Số lượng (kg)	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (bao gồm VAT)
1	Túi HD trong không in (Thân túi có đục lỗ tròn, đảm bảo thông thoáng khí, dập quai xách T-shirt)	22.400		
2	Túi HD trong không in (Thân túi không đục lỗ tròn, dập quai xách T-shirt)	8.300		
	Tổng cộng			

Bảng chữ: _____

2.2. Số lượng hàng hóa theo đơn đặt hàng của Bên A.

2.3. Quy cách đóng gói: hàng hóa được bao gói sạch sẽ, bên ngoài bao ghi rõ tên sản phẩm, quy cách, số lượng, ngày sản xuất lô hàng.

ĐIỀU 3. ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT, CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

3.1. Bên A duyệt mẫu, nội dung trước khi Bên B tiến hành gia công chính thức.

3.2. Bên B đảm bảo Hàng hóa do Bên B cung cấp phải có nguồn gốc, xuất xứ hợp pháp, mới 100% chưa qua sử dụng, sản xuất từ nguyên liệu nhựa PE hoặc PP; đầy đủ số lượng, đáp ứng các quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật, quy cách hàng hóa, chất lượng đúng yêu cầu của mẫu được duyệt như Điều 2 của Hợp đồng.

3.3. Bên B có trách nhiệm cung cấp đầy đủ hồ sơ pháp lý chứng minh nguồn gốc, xuất xứ của hàng hóa theo yêu cầu của Bên A.

ĐIỀU 4. GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG, PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

4.1. Giá trị Hợp đồng:

Giá trị Hợp đồng nêu trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng và chi phí vận chuyển (các khoản chiết khấu, giảm giá, đã được giảm trực tiếp vào đơn giá của hàng hóa). Đơn giá được giữ ổn định suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

4.2. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

4.3. Phương thức thanh toán:

a. Sau khi bên B giao toàn bộ số lượng hàng hóa theo đơn đặt hàng đúng chất lượng, quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật cho Bên A, thì bên A sẽ thanh toán 100% giá trị đơn hàng cho Bên B trong vòng 15 ngày kể từ ngày Bên B cung cấp đầy đủ chứng từ thanh toán cho Bên A.

b. Bên A sẽ thanh toán cho Bên B bằng hình thức chuyển khoản.

4.4. Chứng từ thanh toán gồm: Hóa đơn giá trị gia tăng, phiếu giao hàng, biên bản nghiệm thu và giấy đề nghị thanh toán.

ĐIỀU 5. ĐỊA ĐIỂM VÀ THỜI GIAN GIAO HÀNG

5.1. Địa điểm giao hàng:

a. Bên A gửi Đơn đặt hàng cho Bên B thông qua văn bản, email hoặc fax. Bên B phải xác nhận Đơn đặt hàng trong vòng 04 (bốn) giờ (văn bản, email hoặc fax) kể từ khi Bên A gửi Đơn đặt hàng.

b. Bên B sẽ giao hàng theo yêu cầu của Bên A, vận chuyển và bốc vác đến địa điểm theo đề nghị của Bên A. Các điểm giao hàng gồm: 120 Phan Văn Trị, phường Bình Thạnh, Tp. HCM; 114/4A1 Thống Nhất, Phường Thông Tây Hội, Tp. HCM và Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Bình Điền, Khu phố 51, Phường Bình Đông, Tp. HCM.

1000
CỘ
UẢN LÝ
CHỢ
TỔNG
THU
S
MỘ
V8-

5.2. Thời gian giao hàng: Trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận được Đơn đặt hàng từ Bên A.

ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA HAI BÊN

6.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

a. Có trách nhiệm kiểm nhận chất lượng, quy cách hàng hóa khi Bên B giao. Nếu phát hiện hàng thiếu hoặc không đúng tiêu chuẩn chất lượng,... thì lập biên bản tại chỗ yêu cầu Bên B xác nhận và Bên A sẽ không thanh toán cho Bên B cho tới khi Bên B giao hàng đúng số lượng và chất lượng theo Hợp đồng đã ký.

b. Chịu trách nhiệm thông báo cho các bộ phận có liên quan để phối hợp với Bên B trong quá trình giao nhận và nghiệm thu hàng hóa.

c. Thanh toán cho Bên B đúng quy định tại Điều 4 của Hợp đồng này.

d. Được nhận đầy đủ số lượng, chất lượng, quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật hàng hóa theo quy định tại Điều 2, Điều 3 của Hợp đồng này.

e. Trường hợp Bên B vi phạm các nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng mà không khắc phục theo yêu cầu của Bên A, ngoài việc phải chịu mức phạt vi phạm tại Điều 7 của Hợp đồng, Bên A có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại (nếu có).

f. Ngoài các quyền và nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng này, Bên A còn được các quyền và thực hiện nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

6.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

a. Bên B cung cấp hàng đảm bảo đúng mẫu được duyệt, số lượng, chất lượng, quy cách và tiêu chuẩn kỹ thuật như Điều 2, Điều 3 của Hợp đồng này, hàng mới 100% và không bị hư hỏng. Sau khi đặt hàng, nếu Bên A có thay đổi gì về mẫu, Bên A phải có văn bản đề nghị bổ sung cụ thể.

b. Giao hàng đúng thời gian theo thỏa thuận của Hợp đồng này.

c. Không sử dụng mẫu mã và thiết kế của Bên A vào các mục đích thương mại khác làm ảnh hưởng đến uy tín của Bên A.

d. Có trách nhiệm bổ sung và thay thế hàng hóa mới cho Bên A trong thời gian 07 ngày kể từ ngày nhận được Biên bản đổi trả hàng của Bên A.

e. Cử người có trách nhiệm điều phối các bên liên quan trong quá trình thực hiện Hợp đồng.

f. Đảm bảo về quyền sở hữu, tính hợp pháp của hàng hóa được cung cấp và thực hiện theo Hợp đồng này.

g. Không được chuyển nhượng các quyền và nghĩa vụ theo Hợp đồng này cho Bên thứ ba thực hiện, trừ khi được sự chấp thuận trước bằng văn bản của

Bên A.

h. Thực hiện nghĩa vụ về thuế theo quy định.

i. Hướng dẫn, hỗ trợ Bên A sử dụng hàng hóa đúng quy định của nhà sản xuất và nhu cầu thực tế của Bên A.

j. Trường hợp hàng hóa của Bên B không đảm bảo quy định tại Hợp đồng và gây thiệt hại cho Bên A, Bên B phải bồi thường thiệt hại (bao gồm cả những chi phí giải quyết, khắc phục thiệt hại mà Bên A phải bỏ ra) cho Bên A.

k. Chịu trách nhiệm về bất kỳ khiếm khuyết, hư hỏng nào của hàng hoá đã có trước thời điểm Bên A nhận hàng (kể cả trường hợp khiếm khuyết đó được phát hiện sau thời điểm Bên A nhận hàng) và khiếm khuyết của hàng hóa phát sinh sau thời điểm Bên A nhận hàng nếu khiếm khuyết đó do Bên B vi phạm Hợp đồng.

l. Đảm bảo hàng hóa không vi phạm các quy định pháp luật liên quan, không bị tranh chấp bởi bên thứ ba; trường hợp phát sinh khiếu nại, khiếu kiện hoặc có tranh chấp liên quan đến hàng hóa (trừ trường hợp do lỗi của Bên A) thì Bên B phải chịu trách nhiệm.

m. Ngoài các quyền và nghĩa vụ quy định tại Hợp đồng này, Bên A còn được các quyền và thực hiện nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 7. PHẠT VI PHẠM HỢP ĐỒNG

7.1. Trong trường hợp Bên B không giao hàng theo đúng thời gian cam kết của Hợp đồng Bên B sẽ chịu mức phạt lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thực hiện Hợp đồng trên giá trị hàng hóa chậm giao hàng tương ứng cho mỗi ngày trễ tiến độ nhưng không quá 8% giá trị Đơn hàng, trừ trường hợp bất khả kháng.

7.2. Trong trường hợp Bên A sau khi nhận hàng mà không thực hiện cam kết thanh toán cho Bên B theo Điều 4 của Hợp đồng, Bên A sẽ chịu phạt theo lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thực hiện Hợp đồng trên số tiền chậm thanh toán tương ứng cho mỗi ngày trễ tiến độ nhưng không quá 8% giá trị Đơn hàng, trừ trường hợp bất khả kháng.

7.3. Trường hợp Bên B vi phạm các nghĩa vụ quy định tại Điều 6 hợp đồng thì sẽ bị phạt 8% trên giá trị Hợp đồng và bồi thường mọi thiệt hại (nếu có).

7.4. Nếu một trong hai Bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng, sẽ phải bị phạt 8% trên giá trị Hợp đồng và bồi thường mọi thiệt hại (nếu có), trừ trường hợp bất khả kháng hoặc do lỗi của một Bên nêu tại Điều 8 của Hợp đồng.

ĐIỀU 8. BẤT KHẢ KHÁNG

8.1. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan và

nằm ngoài sự kiểm soát của Hai Bên như:

a. Động đất, bão lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, dịch bệnh,...

b. Chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh và các thảm họa khác chưa lường hết được, sự thay đổi chính sách hoặc ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam gây ảnh hưởng trực tiếp và nghiêm trọng đến việc thực hiện nghĩa vụ của một Bên.

8.2. Việc một Bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để Bên kia chấm dứt Hợp đồng. Tuy nhiên, Bên bị ảnh hưởng của bất khả kháng phải có nghĩa vụ: Thông báo ngay trong vòng 05 (năm) ngày làm việc cho Bên kia bằng văn bản về sự kiện bất khả kháng và Hai Bên cùng hợp tác tìm ra hướng khắc phục để hạn chế ảnh hưởng tốt nhất cho cả Hai Bên.

8.3. Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện Hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà Bên kia bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp đồng của mình và được Hai Bên cùng nhau xác nhận bằng văn bản. Theo đó, nghĩa vụ thanh toán của Bên A cũng được tạm dừng tương ứng với thời gian kéo dài ngày giao hàng của Bên B.

ĐIỀU 9. CÁC TRƯỜNG HỢP CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này sẽ được chấm dứt trong các trường hợp sau:

9.1. Bên B giao hàng không đúng mẫu Bên A, không đúng chất lượng, quy cách và thời gian của Hợp đồng.

9.2. Hợp đồng có thể được chấm dứt do sự thỏa thuận của Hai Bên.

9.3. Khi Hai Bên có thỏa thuận về việc chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn. Trong trường hợp một Bên muốn chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn, thì Bên đó phải thông báo bằng văn bản cho Bên kia biết trước chậm nhất 05 ngày, kể từ ngày muốn đơn phương chấm dứt. Bên được thông báo phải trả lời bằng văn bản về việc đồng ý hay không đồng ý chấm dứt Hợp đồng.

9.4. Khi một Bên vi phạm các thỏa thuận trong Hợp đồng mà không chấm dứt việc vi phạm và khắc phục hậu quả sau khi có thông báo bằng văn bản của Bên kia, thì Bên còn lại có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng.

9.5. Thời hạn để Bên vi phạm chấm dứt sự vi phạm và khắc phục hậu quả phát sinh là 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của Bên kia về sự vi phạm Hợp đồng.

ĐIỀU 10. THANH TOÁN TRONG TRƯỜNG HỢP CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

Nếu Hợp đồng bị chấm dứt do lỗi của Bên B nêu tại Điều 9 Hợp đồng này, thì Bên B phải chịu phạt 8% trên giá trị Hợp đồng.

ĐIỀU 11. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

11.1. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu phát sinh vướng mắc hay mâu thuẫn, Hai Bên có trách nhiệm thông báo kịp thời cho nhau biết để cùng nhau thương lượng, giải quyết trên tinh thần hợp tác.

11.2. Trong trường hợp Hai Bên không tự thương lượng, giải quyết được tranh chấp thì Hai Bên thống nhất mọi tranh chấp phát sinh từ Hợp đồng này sẽ được giải quyết bởi Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Mọi chi phí tố tụng do Bên thua kiện chịu. Đây sẽ là quyết định cuối cùng ràng buộc Hai Bên phải thực hiện.

Điều 12. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

12.1. Hai Bên cam kết thực hiện đúng, đầy đủ các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng này. Mọi sửa đổi, bổ sung liên quan đến Hợp đồng này phải được Hai Bên thỏa thuận và thống nhất được thực hiện theo các Phụ lục hợp đồng, thông báo/ quy định bằng văn bản tại từng thời điểm.

12.2. Nếu bất cứ điều khoản nào trong Hợp đồng này trở thành bất hợp pháp hay không có hiệu lực thi hành vì bất cứ lý do nào, thì các nội dung còn lại vẫn có giá trị pháp lý.

12.3. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày ____ tháng ____ năm ____.

Hợp đồng này bao gồm trang 12 Điều và được lập thành 04 bản chính, Bên A giữ 02 bản, Bên B giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

ĐẠI DIỆN BÊN B

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



MẪU CAM KẾT THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

____, ngày ____ tháng ____ năm ____

Kính gửi: _____ [*Ghi tên chủ đầu tư/bên mời thầu*]

(sau đây gọi là chủ đầu tư/bên mời thầu)

[*Ghi tên nhà thầu*] (sau đây gọi là nhà thầu) là nhà thầu đã trúng thầu gói thầu _____ [*Ghi tên gói thầu*] và cam kết sẽ ký kết hợp đồng cung cấp hàng hoá cho gói thầu trên (sau đây gọi là hợp đồng);

Theo quy định trong bản Yêu cầu báo giá, nhà thầu phải nộp cho Chủ đầu tư/bên mời thầu một bản cam kết về việc bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện hợp đồng;

Theo đó, bằng văn bản này, nhà thầu xin cam kết việc thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã ký với Công ty Quản lý và Kinh doanh Chợ Bình Điền. Ngoài quy định tại Hợp đồng, Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho chủ đầu tư/bên mời thầu một khoản tiền tương đương 8% giá trị Hợp đồng ngay khi có văn bản của chủ đầu tư/bên mời thầu thông báo nhà thầu vi phạm hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của Hợp đồng.

Bản cam kết này có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến khi hợp đồng được thanh lý đúng quy định và là một bộ phận không tách rời khỏi hợp đồng./.

Đại diện hợp pháp của Nhà thầu

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]